

Số: /BC-UBND

Sa Thầy, ngày tháng năm 2023

## BÁO CÁO

### Kết quả thực hiện Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS&MN năm 2023; phương hướng, nhiệm vụ năm 2024 (Từ ngày 01/01/2023 đến ngày 30/11/2023)

Kính gửi: Hội đồng Nhân dân huyện Sa Thầy.

Thực hiện Chương trình công tác của Hội đồng nhân dân huyện năm 2023, Ủy ban nhân dân huyện báo cáo kết quả thực hiện Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS&MN năm 2023; phương hướng nhiệm vụ năm 2024, cụ thể như sau:

#### I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NĂM 2023

##### 1. Công tác chỉ đạo điều hành, triển khai thực hiện Chương trình

Sau khi Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định thành lập Ban Chỉ đạo thực hiện các CTMTQG cấp tỉnh<sup>(1)</sup>. Ủy ban nhân dân huyện đã ban hành Quyết định thành lập Ban Chỉ đạo các Chương trình mục tiêu Quốc gia giai đoạn 2021-2025<sup>(2)</sup>; sau khi được thành lập Ban Chỉ đạo đã ban hành quy chế làm việc; chỉ đạo Phòng Dân tộc thành lập Tổ công tác về các Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào DTTS và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: Từ năm 2021 đến năm 2025. Chỉ đạo Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn thành lập Ban Chỉ đạo, Ban Quản lý thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia cấp xã.

Trên cơ sở Nghị quyết của Tỉnh ủy<sup>(3)</sup> về lãnh đạo thực hiện các CTMTQG trên địa bàn tỉnh, Ủy ban nhân dân huyện đã tham mưu Huyện ủy ban hành Kế hoạch<sup>(4)</sup> lãnh đạo, chỉ đạo. Căn cứ mục tiêu, nguồn vốn được Ủy ban nhân dân tỉnh giao, Ủy ban nhân dân huyện trình Hội đồng nhân dân huyện ban hành các Nghị quyết<sup>(5)</sup> về mục tiêu, nhiệm vụ và phân bổ dự toán ngân sách Trung ương năm 2023 thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn huyện Sa Thầy, trong đó có Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; Ủy ban nhân dân huyện đã ban

<sup>(1)</sup> Quyết định số 86/QĐ-UBND, ngày 22 tháng 02 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về việc thành lập Ban Chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia tỉnh Kon Tum giai đoạn 2021-2025.

<sup>(2)</sup> Quyết định số 774/QĐ-UBND, ngày 17 tháng 5 năm 2022.

<sup>(3)</sup> Nghị quyết số 13-NQ/TU, ngày 19/5/2022.

<sup>(4)</sup> Kế hoạch số 95-KH/HU, ngày 06/7/2022.

<sup>(5)</sup> Các Nghị quyết: số 50/NQ-HĐND, ngày 20 tháng 12 năm 2022; số 51/NQ-HĐND, ngày 20 tháng 12 năm 2022; số 12/NQ-HĐND, ngày 09 tháng 5 năm 2023; số 27/NQ-HĐND, ngày 26 tháng 7 năm 2023; số 30/NQ-HĐND, ngày 13 tháng 10 năm 2023; số 31/NQ-HĐND, ngày 13 tháng 10 năm 2023.

hành các Quyết định<sup>(6)</sup> giao nguồn vốn ngân sách Trung ương và vốn đối ứng ngân sách địa phương năm 2023, đồng thời ban hành Kế hoạch<sup>(7)</sup> chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai thực hiện.

Căn cứ Quyết định số 1719/QĐ-TTg, ngày 14 tháng 10 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ và các văn bản Hướng dẫn của cấp thẩm quyền, Ủy ban nhân dân huyện đã ban hành nhiều văn bản chỉ đạo<sup>(8)</sup> việc xác định đối tượng thụ hưởng đảm bảo đúng thời gian, quy định. Đồng thời đẩy mạnh phân cấp cho cấp xã thực hiện các công trình, dự án phù hợp với khả năng của cơ sở theo đúng quy định của pháp luật và hướng dẫn của cấp thẩm quyền.

Công tác thông tin, truyền thông, vận động được Ủy ban nhân dân huyện quan tâm chỉ đạo cơ quan chuyên môn phối hợp các ban ngành và Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn tổ chức thông tin, tuyên truyền; phổ biến sâu rộng về mục tiêu, nhiệm vụ, nội dung, giải pháp thực hiện Chương trình đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và người dân trên địa bàn thuộc đơn vị, địa phương quản lý với nhiều hình thức phong phú, đa dạng phù hợp với từng đối tượng từ đó góp phần nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp ủy Đảng, chính quyền; các ngành, đoàn thể và các tầng lớp Nhân dân trên địa bàn huyện trong việc thực hiện Nghị quyết số 88/2019/QH14 ngày 18 tháng 11 năm 2019 của Quốc hội<sup>(9)</sup>. Công tác thông tin, tuyên truyền, vận động, nâng cao nhận thức về phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi được đẩy mạnh và thực hiện thường xuyên, sâu rộng đến toàn thể nhân dân trên địa bàn huyện.

- Công tác kiểm tra, đánh giá thực hiện Chương trình được thực hiện đúng quy định. Sau khi có văn bản hướng dẫn, chỉ đạo của cấp trên, Ủy ban nhân dân huyện đã ban hành Kế hoạch kiểm tra, giám sát giai đoạn 2021 - 2025<sup>(10)</sup>, trong

<sup>(6)</sup> Quyết định số 2137/QĐ-UBND, ngày 23 tháng 12 năm 2022; Quyết định số 2155/QĐ-UBND, ngày 23 tháng 12 năm 2022; Quyết định số 315/QĐ-UBND, ngày 16 tháng 6 năm 2023; Quyết định số 694/QĐ-UBND, ngày 10 tháng 5 năm 2023; Quyết định số 1146/QĐ-UBND, ngày 04 tháng 8 năm 2023; Quyết định số 1146/QĐ-UBND, ngày 04 tháng 8 năm 2023; Quyết định số 1153/QĐ-UBND, ngày 07 tháng 8 năm 2023; Quyết định số 1619/QĐ-UBND, ngày 16 tháng 10 năm 2023; Quyết định số 1622/QĐ-UBND, ngày 16 tháng 10 năm 2023.

<sup>(7)</sup> Kế hoạch số 127/KH-UBND, ngày 28/4/2023 về thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn huyện Sa Thầy năm 2023.

<sup>(8)</sup> Công văn số 326/UBND-TH, ngày 27/02/2023 về triển khai chính sách tín dụng ưu đãi thực hiện Chương trình Mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS&MN giai đoạn từ năm 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021-2025 theo Nghị định 28/2022/NĐ-CP năm 2023; Công văn số 333/UBND-TH, ngày 28/02/2023 về triển khai chính sách hỗ trợ đất ở, nhà ở, đất sản xuất, chuyển đổi nghề và nước sinh hoạt phân tán thực hiện Dự án 1 thuộc Chương trình Mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS&MN năm 2022-2023; Công văn số 352/UBND-TH, ngày 01/3/2023 về khẩn trương triển khai chính sách hỗ trợ đất ở, nhà ở, đất sản xuất, chuyển đổi nghề và nước sinh hoạt phân tán thực hiện Dự án 1 thuộc Chương trình Mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS&MN năm 2022-2023; Công văn số 2140/UBND-TH, ngày 17/8/2023 về triển khai chính sách hỗ trợ đất ở, nhà ở, đất sản xuất thực hiện Dự án 1 thuộc Chương trình Mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS&MN năm 2022-2023.

<sup>(9)</sup> Phê duyệt Đề án tổng thể phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS và miền núi, vùng có điều kiện đặc biệt khó khăn giai đoạn 2021-2030.

<sup>(10)</sup> Kế hoạch số 227/KH-UBND, ngày 13/10/2022 của UBND huyện về triển khai công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030; giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 trên địa bàn huyện Sa Thầy; Kế hoạch số 174/KH-UBND, ngày 30/6/2023 của UBND huyện về kiểm tra thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát

năm 2023 đã tổ chức 02 đợt kiểm tra, giám sát tổng thể Chương trình. Bên cạnh đó, các cơ quan chức năng liên quan và các địa phương tổ chức nhiều đợt kiểm tra, giám sát các dự án, tiểu dự án, nội dung của Chương trình.

### **3. Tình hình thực hiện các dự án, tiểu dự án, nội dung hoạt động của Chương trình**

#### **3.1. Dự án 1: Giải quyết tình trạng thiếu đất ở, nhà ở, đất sản xuất, nước sinh hoạt:**

- Nội dung số 01: Hỗ trợ đất ở cho 15 hộ (trong đó nguồn vốn phân bổ năm 2022-2023 là 09 hộ, điều chỉnh từ nguồn vốn hỗ trợ đất sản xuất 06 hộ). Đến 30/11/2023, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn đang lập các hồ sơ, thủ tục hỗ trợ, ước tính cả năm đạt 100% kế hoạch và giải ngân 100% nguồn vốn.

- Nội dung số 02: Hỗ trợ nhà ở cho 37 hộ (trong đó nguồn vốn phân bổ năm 2022-2023 là 22 hộ, điều chỉnh từ nguồn vốn hỗ trợ đất sản xuất 15 hộ); Đến 30/11/2023, đã thực hiện xong 15 hộ, số còn lại Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn đang triển khai thực hiện, ước tính cả năm đạt 100% kế hoạch và giải ngân 100% nguồn vốn.

- Nội dung số 03: Kế hoạch hỗ trợ đất sản xuất cho 39 hộ (năm 2022 chuyển sang 17 hộ, năm 2023 là 22 hộ). Do Thông tư 02/2023/TT-UBND, ngày 21 tháng 8 năm 2023 (sửa đổi, bổ sung Thông tư 02/2022/TT-UBND, ngày 30/6/2022) không quy định hình thức hỗ trợ cho các hộ tự khai hoang hoặc nhận chuyển nhượng, mà phải lập dự án khai hoang, trong khi đó trên địa bàn các xã, thị trấn không còn quỹ đất để lập dự án khai hoang, vì vậy không thể triển khai được. Ủy ban nhân dân huyện đã trình HĐND huyện điều chỉnh nguồn vốn qua hỗ trợ đất ở 06 hộ và nhà ở 15 hộ, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn đang triển khai thực hiện, ước tính cả năm đạt 100% kế hoạch và giải ngân 100% nguồn vốn.

- Nội dung số 04: Hỗ trợ chuyển đổi nghề cho 200 hộ. Đến 30/11/2023, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn đã hỗ trợ 183 hộ (đạt 91,5% kế hoạch), đang lập các hồ sơ, thủ tục thanh quyết toán, ước tính cả năm đạt 100% kế hoạch và giải ngân 100% nguồn vốn. Sau khi được hỗ trợ người dân đã sử dụng đúng mục đích, phát huy nguồn lực phát triển kinh tế gia đình.

- Nội dung số 05: Hỗ trợ xây dựng 01 công trình nước sinh hoạt tập trung tại thôn Tân Sang, xã Hơ Moong (gồm 02 giếng khoan và hệ thống ống cấp nước tới từng hộ dân). Đến 30/11/2023 công trình đã hoàn thành chủ đầu tư đang làm thủ tục nghiệm thu bàn giao đưa vào sử dụng và giải ngân; ước tính cả năm giải ngân 100% nguồn vốn.

- Nội dung số 06: Hỗ trợ nước sinh hoạt phân tán cho 253 hộ. Đến 30/11/2023, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn đã hỗ trợ 232 hộ (*đạt 91,6% kế hoạch*), đang lập các hồ sơ, thủ tục thanh quyết toán, ước tính cả năm đạt 100% kế hoạch và giải ngân 100% nguồn vốn.

**3.2. Dự án 2: Quy hoạch, sắp xếp, bố trí, ổn định dân cư ở những nơi cần thiết:** Triển khai Dự án ổn định dân cư thôn Đăk Wót, xã Hơ Moong: Hỗ trợ cho 350 hộ/1.670 khẩu (*trong đó ổn định tập trung cho 40 hộ/175 khẩu và ổn định tại chỗ cho 310 hộ/1.495 khẩu*). Đến 30/11/2023, chủ đầu tư đã hoàn thiện hạng mục đền bù, giải phóng mặt bằng; đang triển khai hạng mục san ủi mặt bằng và đường giao thông, đạt khoảng 69% kế hoạch; ước tính cả năm giải ngân 100% nguồn vốn được giao.

**3.3. Dự án 3: Phát triển sản xuất nông, lâm nghiệp bền vững, phát huy tiềm năng, thế mạnh của các vùng miền để sản xuất hàng hóa theo chuỗi giá trị**

a) Tiểu Dự án 1: Đã hỗ trợ trồng 154,63 ha rừng sản xuất, đạt 30,93% kế hoạch tỉnh giao. Sau khi được cấp giống, người dân đã trồng và chăm sóc đúng theo kế hoạch.

b) Tiểu dự án 2: Hỗ trợ phát triển sản xuất theo chuỗi giá trị/hỗ trợ phát triển sản xuất cộng đồng

Nội dung số 01: Hỗ trợ thực hiện 17 dự án, tổng số hộ tham gia 360 hộ. Cụ thể: Hỗ trợ cây Mắc ca 01 dự án/27,4 ha/48 hộ; hỗ trợ vật nuôi 16 dự án/312 hộ. Đến 30/11/2023 đã thẩm định và phê duyệt xong tất cả các dự án, trong đó dự án hỗ trợ 7.535 cây Mắc ca triển khai xong, còn các dự án hỗ trợ giống vật nuôi các chủ đầu tư đang hoàn thiện các thủ tục để hỗ trợ; ước tính cả năm đạt 100% kế hoạch.

**3.4. Dự án 4: Đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu, phục vụ sản xuất, đời sống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi và các đơn vị sự nghiệp công của lĩnh vực dân tộc**

\* **Tiểu Dự án 1:** Đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu, phục vụ sản xuất, đời sống trong vùng đồng bào DTTS&MN.

- Nội dung số 01: Đầu tư xây dựng 22 công trình các loại<sup>(11)</sup>. Đến 30/11/2023, có 17 công trình đã hoàn thành, đạt 77,3% khối lượng, các công trình còn lại đang triển khai, ước tính cả năm đạt 100% kế hoạch.

- Nội dung số 02: Đầu tư xây dựng, cải tạo nâng cấp 01 chợ vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tại xã Rờ Koi. Đến nay công trình đã hoàn thành bàn giao cho địa phương đưa vào sử dụng và giải ngân 100% nguồn vốn.

**3.5. Dự án 5: Phát triển giáo dục đào tạo nâng cao chất lượng nguồn nhân lực**

<sup>(11)</sup> Trong đó: 17 công trình giao thông, 03 công trình trường học, 01 công trình thủy lợi, 01 công trình khác; 10 công trình chuyển tiếp từ năm 2022.

**a) Tiểu dự án 1:** Đổi mới hoạt động, củng cố phát triển các Trường Phổ thông có học sinh bán trú (*Trường phổ thông có HSBT*) và xóa mù chữ cho người dân vùng đồng bào dân tộc thiểu số (*DTTS*).

- Đầu tư xây dựng 01 công trình (*02 phòng học*) Trường Phổ thông có học sinh bán trú. Đến 30/11/2023 công trình đã hoàn thành, giải ngân 100% vốn được giao.

- Mở 17 lớp xóa mù chữ cho 480 người dân tại 17 điểm trường vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Đến ngày 30/11/2023, ngành Giáo dục - Đào tạo đang triển khai mở các lớp dạy xoá mù chữ tại các trường học ở xã, thị trấn; ước tính cả năm đạt 100% kế hoạch.

**c) Tiểu dự án 3:** Dự án phát triển giáo dục nghề nghiệp và giải quyết việc làm cho người lao động vùng dân tộc thiểu số và miền núi.

- Nội dung số 02: Tổ chức 16 lớp đào tạo nghề cho 414 học viên. Đến 30/11/2023 cơ quan chuyên môn đang triển khai thực hiện; ước tính cả năm đạt 100% khối lượng theo kế hoạch huyện giao.

**d) Tiểu Dự án 4:** Đào tạo nâng cao năng lực cho cộng đồng: Đến 30/11/2023 đã tổ chức 17 lớp tập huấn, bồi dưỡng cho 609 người dân cộng đồng vùng đồng bào dân tộc thiểu số, các chuyên đề về kỹ thuật chăm sóc các loại giống cây trồng, vật nuôi. Đạt 100% chỉ tiêu và giải ngân 100% kế hoạch vốn.

**3.6. Dự án 6: Bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc thiểu số gắn với phát triển du lịch:**

i) Nội dung số 9: Hỗ trợ hoạt động cho 07 đội văn nghệ truyền thống tại các thôn vùng đồng bào DTTS&MN theo quy định. Đến 30/11/2023 cơ quan được giao nhiệm vụ đang triển khai thực hiện; ước tính cả năm đạt 100% kế hoạch.

f) Nội dung số 18: Hỗ trợ đầu tư, nâng cấp sửa chữa 03 thiết chế văn hóa, thể thao tại 03 xã vùng dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn huyện. Đến 30/11/2023, Ủy ban nhân dân các xã đang triển khai thực hiện; ước tính cả năm đạt 100% kế hoạch.

**3.7. Dự án 8: Thực hiện bình đẳng giới và giải quyết những vấn đề cấp thiết đối với phụ nữ và trẻ em:**

- Nội dung số 01: Đến 30/11/2023, đã thành lập 18 tổ truyền thông cộng đồng; Tổ chức 02 tập huấn về kỹ năng điều hành cho nhóm truyền thông tiên phong thay đổi trong cộng đồng theo phương pháp “Cầm tay, chỉ việc” và tổ chức 03 lớp tập huấn về chính sách sinh đẻ; Phối hợp với Trung tâm VH-TT-DL-TT huyện xây dựng mạng lưới truyền thông, 02 chương trình Phát thanh truyền hình trên kênh thông tin đại chúng của tỉnh và trên loa phát thanh của các xã; Tổ chức Hội thi rung chuông vàng tìm hiểu Cuộc vận động "*Làm thay đổi nếp nghĩ cách làm của đồng bào DTTS làm cho đồng bào DTTS vươn lên thoát nghèo bền vững*"; Tổ chức hội thi truyền thông về xóa bỏ định kiến giới và khuôn mẫu

giới, bạo lực gia đình và mua bán phụ nữ và trẻ em, tìm hiểu kiến thức pháp luật về tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống; Tổ chức Hội thi truyền thông về kỹ năng sống, chăm sóc sức khỏe; giáo dục giới tính cho các trẻ em; Tổ chức 09 buổi chiến dịch truyền thông về các vấn đề liên quan đến phụ nữ, trẻ em.

Trong thời gian tới tiếp tục tổ chức 09 buổi chiến dịch truyền thông về các vấn đề liên quan đến phụ nữ, trẻ em; Phối hợp với ngành Y tế tổ chức 02 buổi chiến dịch suy dinh dưỡng thấp còi cho trẻ dưới 5 tuổi và thực hành nấu cháo dinh dưỡng cho các mẹ; Tổ chức Hội nghị tổng kết chiến dịch truyền thông, xác định chủ đề mới cho năm tiếp theo.

- Nội dung số 2: Đến 30/11/2023, Hội phụ nữ các cấp đang triển khai, ước tính cả năm xây dựng và nhân rộng 08 mô hình thay đổi “nếp nghĩ, cách làm” nâng cao quyền năng kinh tế cho phụ nữ; thúc đẩy bình đẳng giới và giải quyết những vấn đề cấp thiết của phụ nữ và trẻ em.

- Nội dung số 3: Đến 30/11/2023 đã thành lập 01 Câu lạc bộ “thủ lĩnh của sự thay đổi”; Tổ chức 01 lớp tập huấn nâng cao năng lực năng lực, kỹ năng sinh hoạt cho thành viên câu lạc bộ “*thủ lĩnh của sự thay đổi*” và 01 lớp tập huấn hướng dẫn sổ tay đối thoại cơ sở. Trong thời gian tới tiếp tục tổ chức 05 cuộc đối thoại giữa chính quyền địa phương với hội viên phụ nữ.

- Nội dung số 04: Đến 30/11/2023 tổ chức 02 lớp tập huấn trang bị kiến thức về bình đẳng giới, kỹ năng thực hiện lồng ghép giới cho cán bộ trong hệ thống chính trị, già làng, trưởng bản, chức sắc tôn giáo và người có uy tín trong cộng đồng.

### **3.8. Dự án 9: Đầu tư phát triển nhóm dân tộc thiểu số rất ít người và nhóm dân tộc còn nhiều khó khăn**

**a) Tiểu Dự án 2:** Giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống của các dân tộc còn gặp nhiều khó khăn, dân tộc có khó khăn đặc thù.

- Nội dung số 01: Tổ chức tuyên truyền, vận động ngăn ngừa tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống cho 2.750 lượt người tham gia; Tổ chức tư vấn tiền hôn nhân về tác hại và ngăn ngừa tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống cho 609 lượt thanh niên người dân tộc thiểu số.

- Nội dung số 02: Tổ chức củng cố và duy trì 01 mô hình ngăn ngừa, giảm thiểu tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống tại xã Rờ Koi; Tổ chức tuyên truyền, vận động ngăn ngừa tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống thông qua các mô hình cho 410 lượt người DTTS tham gia.

### **3.9. Dự án 10: Truyền thông, tuyên truyền, vận động trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi. Kiểm tra, giám sát đánh giá việc tổ chức thực hiện Chương trình**

**a) Tiểu dự án 1:** Biểu dương, tôn vinh điển hình tiên tiến, phát huy vai trò của người có uy tín; phổ biến, giáo dục pháp luật và tuyên truyền, vận động

đồng bào; truyền thông phục vụ tổ chức triển khai thực hiện Đề án tổng thể và Chương trình mục tiêu quốc gia.

\* Nội dung số 01:

- Tổ chức thăm hỏi, tặng 61 suất quà cho 61 lượt người có uy tín nhằm kịp thời động viên để cho người có uy tín phát huy vai trò trong công tác tuyên truyền, vận động nhân dân.

- Xây dựng 01 Clip phóng sự tuyên truyền, biểu dương, phát huy vai trò của người có uy tín trong các lĩnh vực đời sống trên phương tiện thông tin đại chúng để lan tỏa trong cộng đồng.

- Tổ chức 01 hội nghị gặp mặt, biểu dương người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số với 96 đại biểu tham dự, trong đó có 58 người có uy tín. Hội nghị đã khen thưởng 18 người có uy tín tiêu biểu.

- Tổ chức 01 đoàn 34 đại biểu, trong đó 28 người có uy tín đi giao lưu, học tập kinh nghiệm tại các địa phương có mô hình làm tốt công tác phát huy vai trò của người có uy tín và các mô hình phát triển kinh tế có hiệu quả trong địa bàn tỉnh.

- Tổ chức 08 hội nghị cung cấp thông tin cho 58 người về tình hình kinh tế - xã hội của huyện, các địa phương; tổng quan, mục tiêu, nhiệm vụ Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào DTTS và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: Từ năm 2021 đến năm 2025 để người có uy tín biết, tuyên truyền, vận động tạo sự đồng thuận trong các tầng lớp nhân dân.

- Rà soát, cử 20 người có uy tín tham gia các hoạt động tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, cung cấp tài liệu, thông tin do cấp tỉnh tổ chức; 03 đại biểu tham gia đoàn cấp tỉnh đi tham quan, học tập kinh nghiệm tại các tỉnh phía Nam; 03 đại biểu tham dự “Chương trình biểu dương, tôn vinh điển hình tiên tiến là người có uy tín trong đồng bào DTTS toàn quốc năm 2023” do Trung ương tổ chức.

\* Nội dung số 02: Tổ chức các hoạt động về phổ biến, giáo dục pháp luật, tuyên truyền, vận động đồng bào DTTS; tăng cường, nâng cao khả năng tiếp cận và thụ hưởng hoạt động trợ giúp pháp lý chất lượng cho vùng đồng bào DTTS tại cơ sở:

- Tổ chức 13 hoạt động tuyên truyền, nói chuyện chuyên đề nhằm phổ biến, giáo dục pháp luật cho người dân vùng đồng bào DTTS&MN.

- Cấp phát 343 ấn phẩm, tài liệu tuyên truyền cho người dân vùng đồng bào DTTS&MN.

- Tổ chức sản xuất 05 chương trình phát thanh, với 60 tin, 03 bài, 02 chuyên mục, 04 bài tuyên truyền; 04 chương trình tiếng Ja Rai và các thông báo khác trên phương tiện thông tin đại chúng và phát trên hệ thống đài phát thanh của 08 xã, thị trấn.

Hiện nay các cơ quan, đơn vị, địa phương đang tiếp tục triển khai thực hiện các nội dung theo kế hoạch.

**b) Tiểu dự án 2:** Ứng dụng công nghệ thông tin hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội và đảm bảo an ninh trật tự vùng đồng bào DTTS&MN.

- Nội dung số 01: Dự kiến thực hiện chuyển đổi số trong tổ chức triển khai thực hiện Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS&MN giai đoạn 2021-2030. Tuy nhiên do vướng mắc về cơ chế nên chưa thể triển khai thực hiện.

- Nội dung số 03: Hỗ trợ xây dựng 04 điểm hỗ trợ đồng bào dân tộc thiểu số ứng dụng công nghệ thông tin tại trụ sở Ủy ban nhân dân cấp xã để phát triển kinh tế và đảm bảo an ninh trật tự. Đến 30/11/2023 cơ quan chuyên môn đang triển khai thực hiện; ước tính cả năm đạt 100% kế hoạch.

**c) Tiểu dự án 3:** Kiểm tra, giám sát, đánh giá, đào tạo, tập huấn tổ chức thực hiện Chương trình: Đã tổ chức 02 cuộc kiểm tra cấp huyện; các cơ quan chức năng tổ chức 05 cuộc kiểm tra, giám sát cấp huyện và cấp xã tổ chức 09 cuộc kiểm tra ở cơ sở.

## **5. Huy động, phân bổ và sử dụng nguồn lực:**

**5.1. Huy động, phân bổ:** Tổng nguồn vốn được sử dụng trong năm 2023 là 98.429,059 triệu đồng. Trong đó:

- Nguồn ngân sách Trung ương 96.091,119 triệu đồng, gồm: Vốn được giao năm 2023 là 62.173 triệu đồng (*Vốn đầu tư 36.643 triệu đồng, vốn sự nghiệp 25.530 triệu đồng*); vốn năm 2022 chuyển sang 33.918,119 triệu đồng (*vốn đầu tư 21.585,336 triệu đồng, vốn sự nghiệp 12.332,783 triệu đồng*).

- Nguồn ngân sách địa phương đối ứng theo quy định 2.337,94 triệu đồng (*vốn đầu tư 211,45 triệu đồng, vốn sự nghiệp 2.126,49 triệu đồng*).

**5.2. Tình hình giải ngân các nguồn vốn so với kế hoạch:** Tổng nguồn vốn giải ngân đến 30/11/2023 là 44.324,05 triệu đồng, đạt 45% kế hoạch; trong đó: Vốn đầu tư 37.159,94 triệu đồng, đạt 63,59% kế hoạch; vốn sự nghiệp 7.164,110 triệu đồng, đạt 17,92% kế hoạch.

## **6. Đánh giá chung**

### **6.1. Kết quả đạt được**

- Ủy ban nhân dân huyện đã kịp thời ban hành Quyết định thành lập Ban Chỉ đạo các Chương trình mục tiêu Quốc gia; Ban Chỉ đạo đã ban hành quy chế làm việc; chỉ đạo Phòng Dân tộc thành lập Tổ công tác về Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 để tham mưu triển khai thực hiện; Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn thành lập Ban chỉ đạo, Ban Quản lý triển khai thực hiện các CTMTQG cấp xã.



- Công tác phân bổ nguồn vốn cơ bản kịp thời, đúng quy định; việc xây dựng kế hoạch triển khai, giao nhiệm vụ thực hiện Chương trình được đảm bảo theo hướng dẫn của cấp thẩm quyền; chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời tham mưu ban hành Kế hoạch chi tiết triển khai các dự án, tiểu dự án, nội dung của Chương trình.

- Công tác tuyên truyền được quan tâm với nhiều hình thức đa dạng, phong phú, từng bước nâng cao nhận thức của người dân trong thực hiện Chương trình.

- Có sự phối hợp chặt chẽ giữa các phòng, ban và UBND các xã, thị trấn từ khâu rà soát, xác định đối tượng thụ hưởng chính sách đúng các quy định, văn bản hướng dẫn của Trung ương, của tỉnh.

- Nguồn vốn của Chương trình đã từng bước phát huy hiệu quả, cùng với các nguồn vốn khác đã góp phần làm thay đổi bộ mặt vùng đồng bào dân tộc thiểu số, đời sống của nhân dân ngày càng cải thiện cả vật chất lẫn tinh thần; tỷ lệ hộ nghèo trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giảm 7,05% so với năm 2022 (đạt 130,52% so với kế hoạch).

## **6.2. Khó khăn, vướng mắc, tồn tại, hạn chế và nguyên nhân**

### **a) Khó khăn, vướng mắc, tồn tại, hạn chế:**

- Nhìn chung tiến độ triển khai và giải ngân nguồn vốn của Chương trình còn chậm.

- Khả năng giải ngân nguồn vốn sự nghiệp đạt thấp, cả năm ước đạt khoảng 51% so với tổng vốn giao (ngân sách Trung ương, ngân sách địa phương đối ứng năm 2023; vốn chuyển nguồn từ năm 2022).

- Một số nội dung không thể thực hiện được: Hỗ trợ đất sản xuất thuộc Dự án 1; hỗ trợ đào tạo dự bị đại học, đại học, sau đại học thuộc Tiểu dự án 2, Dự án 5; Nội dung số 01 (chuyển đổi số), Tiểu dự án 2, Dự án 10; Nội dung số 04 (hỗ trợ xây dựng chợ sản phẩm trực tuyến vùng DTTS&MN), Tiểu dự án 2, Dự án 10<sup>(12)</sup>.

### **b) Nguyên nhân:**

#### **\* Nguyên nhân chủ quan:**

- Một số đơn vị, địa phương chưa quyết liệt trong việc chỉ đạo triển khai thực hiện Chương trình, chưa kịp thời báo cáo các khó khăn và đề xuất những tồn tại trong việc thực hiện nhiệm vụ của từng nội dung, dự án.

#### **\* Nguyên nhân khách quan:**

- Nhìn chung các văn bản hướng dẫn cơ chế quản lý, điều hành, tổ chức thực hiện chương trình do các cấp thẩm quyền ban hành muộn, không đồng bộ,

---

<sup>12</sup> Ủy ban nhân dân huyện đã có Công văn số 2780/UBND-TH, ngày 10/10/2023 gửi các Sở, ngành cấp tỉnh xin điều chỉnh giảm.

thiếu chặt chẽ, khó khăn trong công tác tổ chức thực hiện và giải ngân vốn của Chương trình, đặc biệt các nội dung:

+ Vốn đầu tư hỗ trợ đất ở, nhà ở, đất sản xuất: Ngày 24/6/2023 Chính phủ mới ban hành quy định cơ chế hỗ trợ và ngày 21/8/2023 Ủy ban Dân tộc mới ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung Thông tư 02/2022/TT-UBDT.

+ Vốn sự nghiệp hỗ trợ phát triển sản xuất Tiểu dự án 2, Dự án 3: Ngày 11/7/2023 HĐND tỉnh mới ban hành định mức hỗ trợ từ ngân sách nhà nước cho từng dự án.

+ Vốn đầu tư thực hiện Tiểu dự án 2, Dự án 10: Ngày 30/5/2023 Bộ Thông tin - Truyền thông mới ban hành Thông tư hướng dẫn.

- Một số dự án, tiểu dự án nguồn vốn phân bổ lớn hơn rất nhiều so với nhu cầu của địa phương dẫn đến không thể giải ngân hết nguồn vốn, như:

+ Vốn sự nghiệp thực hiện Tiểu dự án 1, Dự án 3: Phát triển kinh tế nông, lâm nghiệp bền vững gắn với bảo vệ rừng và nâng cao thu nhập cho người dân: Nguồn kinh phí ngân sách Trung ương của Chương trình được Ủy ban nhân dân tỉnh giao thực hiện năm 2022 - 2023 là 17.765 triệu đồng (*Năm 2022 là 7.888 triệu đồng, năm 2023 là 9.877 triệu đồng*). Tuy nhiên, diện tích đảm bảo đủ điều kiện hỗ trợ không nhiều (*năm 2023: 159,53ha*), bên cạnh đó định mức hỗ trợ trồng rừng theo Nghị định số 75/2015/NĐ-CP ngày 09 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ quá thấp (*chỉ từ 5-10 triệu đồng/ha*). Tổng nguồn vốn giải ngân 1.685,87 triệu đồng, đạt 9,49% so với vốn Trung ương giao<sup>(13)</sup>.

+ Vốn sự nghiệp thực hiện Tiểu dự án 1, Dự án 5 (*dạy xóa mù chữ cho người dân vùng đồng bào DTTS*): Nguồn kinh phí ngân sách Trung ương của Chương trình được Ủy ban nhân dân tỉnh giao 1.054,599 triệu đồng (*Năm 2022 chuyển sang 220,099 triệu đồng, năm 2023 là 834 triệu đồng*). Ủy ban nhân dân huyện đã ban hành kế hoạch tổ chức 17 lớp cho 480 học viên, tuy nhiên nguồn vốn giao quá lớn, bên cạnh đó nội dung giải ngân theo quy định hạn chế (*chỉ được hỗ trợ người học bình quân 0,5 triệu đồng/học viên*) nên không thể thực hiện hết, dự kiến giải ngân 240 triệu đồng, đạt khoảng 22,77% tổng kế hoạch vốn Trung ương giao<sup>(14)</sup>.

+ Vốn sự nghiệp thực hiện Tiểu dự án 3, Dự án 5 (*đào tạo nghề cho người dân vùng đồng bào DTTS*): Nguồn kinh phí ngân sách Trung ương của Chương trình được Ủy ban nhân dân tỉnh giao 2.762,778 triệu đồng (*Năm 2022 chuyển sang 421,778 triệu đồng, năm 2023 là 2.341 triệu đồng*). Mặc dù số lượng học viên đăng ký đã vượt chỉ tiêu đào tạo hàng năm được giao (*414 lao động*), tuy

---

<sup>(13)</sup> Ủy ban nhân dân huyện đã có Công văn số 2780/UBND-TH, ngày 10/10/2023 gửi các Sở, ngành cấp tỉnh xin điều chỉnh giảm.

<sup>(14)</sup> Ủy ban nhân dân huyện đã có Công văn số 2780/UBND-TH, ngày 10/10/2023 gửi các Sở, ngành cấp tỉnh xin điều chỉnh giảm.

nhiên nguồn vốn giao quá lớn không thể thực hiện hết, dự kiến giải ngân 1.151 triệu đồng, đạt khoảng 41,66% tổng kế hoạch vốn Trung ương giao<sup>(15)</sup>.

- Một số nội dung không thể thực hiện được như:

+ Hỗ trợ đất sản xuất thuộc Dự án 1: Tại Khoản 1, Điều 9, Thông tư số 02/2022/TT-UBND ngày 30 tháng 6 năm 2023 của Ủy ban Dân tộc và Khoản 6, Điều 1, Thông tư số 02/2023/TT-UBND ngày 21 tháng 8 năm 2023 của Ủy ban Dân tộc (*sửa đổi, bổ sung Thông tư số 02/2022/TT-UBND*) không quy định hình thức hỗ trợ: Người dân tự khai hoang hoặc nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất; trong khi hiện nay trên địa bàn huyện không còn quỹ đất để khai hoang hỗ trợ cho đối tượng thụ hưởng nên không thể triển khai được.

+ Hỗ trợ đào tạo dự bị đại học, đại học, sau đại học thuộc Tiêu dự án 2, Dự án 5: Mặc dù Trung ương, tỉnh giao nguồn vốn về cho địa phương, tuy nhiên Ủy ban Dân tộc không giao chỉ tiêu cho tỉnh Kon Tum, hơn nữa cơ chế triển khai chưa phù hợp vì vậy không thể triển khai được.

+ Nội dung số 01, Tiêu dự án 2, Dự án 10: Dự kiến xây dựng kế hoạch thực hiện chuyển đổi số trong tổ chức triển khai thực hiện Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS&MN giai đoạn 2021-2030. Mặc dù Ủy ban Dân tộc đã ban hành Đề án và UBND tỉnh đã ban hành kế hoạch cấp tỉnh, tuy nhiên vướng mắc trong cơ chế triển khai cũng như cấp tỉnh chưa triển khai, chưa hướng dẫn nên chưa thể triển khai thực hiện.

+ Nội dung số 04, Tiêu dự án 2, Dự án 10: Dự kiến hỗ trợ xây dựng 01 chợ sản phẩm trực tuyến vùng DTTS&MN trên địa bàn huyện. Mặc dù Liên minh HTX Việt Nam đã có văn bản hướng dẫn, tuy nhiên chỉ hướng dẫn đến cấp tỉnh, không hướng dẫn cấp huyện, vì vậy không thể triển khai thực hiện được.

## II. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ, KẾ HOẠCH 2024

**1. Mục tiêu:** Triển khai kịp thời, có hiệu quả nguồn lực đầu tư, hỗ trợ của Chương trình, từng bước hoàn thiện cơ sở hạ tầng, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho người dân vùng đồng bào DTTS&MN trên địa bàn huyện. Dự kiến giảm tỷ lệ hộ nghèo vùng đồng bào DTTS&MN 4,27% so với năm 2023.

### 2. Các giải pháp chủ yếu, nhiệm vụ trọng tâm cần thực hiện

- Thực hiện nghiêm túc sự lãnh đạo, chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh, sự hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ của các sở, ngành cấp tỉnh; sự lãnh đạo của Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy trong triển khai thực hiện Chương trình.

- Tham mưu, đề xuất Hội đồng nhân dân huyện sớm phân bổ nguồn vốn ngay từ đầu năm; ban hành Kế hoạch đề ra mục tiêu, giao nhiệm vụ cụ thể cho

---

<sup>(15)</sup> Ủy ban nhân dân huyện đã có Công văn số 2780/UBND-TH, ngày 10/10/2023 gửi các Sở, ngành cấp tỉnh xin điều chỉnh giảm.

các cơ quan, đơn vị, địa phương trong việc triển khai thực hiện các nội dung, tiểu dự án, dự án thuộc Chương trình.

- Chỉ đạo các cấp, các ngành đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động người dân vùng đồng bào DTTS&MN tham gia hưởng ứng và thực hiện Chương trình.

- Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương tập trung lồng ghép nguồn vốn thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia với các chương trình, chính sách khác để tăng nguồn lực đầu tư, hỗ trợ, đặc biệt là các địa bàn đặc biệt khó khăn.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát thực hiện các nội dung, tiểu dự án, dự án thuộc Chương trình ở cơ sở để nắm bắt khó khăn, vướng mắc để chỉ đạo xử lý kịp thời, bảo đảm triển khai thực hiện đúng tiến độ, hiệu quả và giải ngân 100% nguồn vốn được giao.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS&MN năm 2023; phương hướng, nhiệm vụ năm 2024 trên địa bàn huyện Sa Thầy./.

*(Báo cáo này thay Báo cáo số 963/BC-UBND ngày 01 tháng 12 năm 2023 của Ủy ban nhân dân huyện)*

**Nơi nhận:**

- Như kính gửi;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Phòng Dân tộc;
- Lưu VT, NTTH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Rơ Châm Lan**